|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …*Giáo viên: …….**Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠYMôn: Toán – Tuần 16*Ngày …..… tháng …… năm …………..* |

**Bài 45: THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG**

**Tiết 76: Thực hành lắp ghép, xếp hình phẳng**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.

- Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa, tờ giấy, que tính, thước thẳng, cây bút để HS thực hành xếp hình
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Khởi động:** ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi nhận diện hình - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: tam tác, tứ giác, vuông, tròn, chữ nhật- HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **2.Thực hành, luyện tập****Bài 1 (trang 90)*****Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật. Vận dụng đặc điểm các hình đó để ghép thành các hình*a) b) HÌnh C là tứ giác | -Yêu cầu HS đọc yc.- Bài 1 yêu cầu gì?- GV YC HS quan sát và nêu tên hình, đặc điểm hình- GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra kết quả trong 03 phút-GV mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả ở phần a. hình b có nhiều cách ghép- Nhận xét đánh giá và kết luận.-GV mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả ở phần b. YC nêu đặc điểm hình tứ giác- Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm- HS nêu- 3-4 HS TL(hình chữ nhật, hình tam tác).- HS TL nhóm, QS các hình A, B, C và so sánh các mảnh bìa dùng để ghép với các hình đó. Xác định được vị trí cần ghép của mỗi mảnh bìa. Nêu các làm và kết quả của mình.-HS đưa kết quả thảo luận nhómHS nhận xét-HS đưa kết quả thảo luận nhómHS nhận xét |
| **Bài 2 (trang 90)*****Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm các hình để thực hành xếp hình từ hình phẳng cho trước***Quy trình gấp:***-B1: Tờ giấy màu hình vuông đặt úp mặt, chéo góc, gấp đôi lấy dấu rồi mở ra**-B2: Gấp 2 đỉnh 2 bên trùng vào đường dấu giữa tạo thân cá**-B3+4: Gấp ngược 2 đỉnh về phía cạnh ngoài (theo đường gấp góc ngoài) tạo vây cá**-B5:Lật úp con cá lại**-B6: Vẽ thêm miệng, mắt cá* | - Cho HS đọc YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV cho HS quan sát quy trình gấp trong SGK hoi:+Để gấp được con cá cần chuẩn bị những gì?+Quy trình gấp con cá gồm mấy bước?+Để bài gấp đẹp, khi gấp chú ý điều gì?- GV cho HS thảo luận nhóm 4 gấp con cá theo quy trình. GV quan sát, giúp đỡ-GV cho các nhóm trình bày quy trình gấp trước lớp, nêu rõ cách thực hiện ở từng bước.-GV nhận xét, tuyên dương-GV cho HS trưng bày cá đã gấp và vẽ trang trí vào giấy A3 theo nhóm 4-Tổ chức trưng bày “Viên hải dương học” và cho HS đi tham quan -GV cho học sinh nêu cảm tưởng sau khi đi tham quan bài của lớp-GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm -HS trả lời: gấp con cá bằng giấy màu.-HS quan sát quy trình và trả lời: +tờ giấy màu hình vuông, bút màu.+6 bước+Gấp đều 2 bên, miết kĩ nếp gấp- HS thảo luận nhóm bốn gấp cá theo quy trình.- Đại diện các nhóm lên bảng gấp và trình bàyHS nhận xét-HS trưng bày sản phẩm nhóm 4 -HS treo sản phẩm của nhóm và tham quan bài của lớp- 5-6 HS chia sẻ ý kiến riêng |
| 3’ | **3. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …*Giáo viên:* *Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠYMôn: Toán – Tuần 16*Ngày ..… tháng ..… năm ………* |

**Bài 45: THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG**

**Tiết 77: Thực hành lắp ghép, xếp hình phẳng**

**I. MỤC TIÊU:** Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.

- Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Khởi động:** ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi nhận diện hình - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: tam tác, tứ giác, vuông, tròn, chữ nhật- HS lắng nghe, ghi vở |
| 20’ | **2. Thực hành, luyện tập:****Bài 3 (trang 91)*****Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm các hình để thực hành cắt, xếp hình từ hình phẳng cho trước***Cách gấp cắt:***+B1: Gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa miết kĩ nếp lấy dấu gấp sau đó mở tờ giấy ra**+B2: Cắt thành 4 hình vuông nhỏ**+B3: Cắt 1 hình vuông nhỏ thành 2 hình tam giác*-Hoạt động nhóm 3 ghép hình-*Chú ý: Quan sát kĩ vị trí các mảnh ghép* | -Yêu cầu HS đọc yc.- Bài 3 yêu cầu gì?- GV YC HS quan sát trah phần a và trả lời:+Cần chuẩn bị tờ giấy hình gì?+Cắt tờ giấy thành các hình gì? Cắt thành mấy hình?+ Làm thế nào để cắt được?-GV nhận xét, chốt quy trình gấp cắt. Lưu ý HS miết đường gấp kĩ rồi mới mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu gấp.-GV cho HS thực hiện gấp cắt cá nhân.-Cho HS thực hiện trước lớp-GV nhận xét, khen-GV cho HS thảo luận nhóm 3, dùng những mảnh ghép vừa cắt xếp thành các hình phần b vào phiếu nhóm, lưu ý HS dùng hồ cố định hình tạo được-Cho HS trình bày sản phẩm trước lớp-GV hỏi: để tạ hình đẹp cần chú ý điều gì?- Nhận xét đánh giá và tuyên dương HS | - 1HS đọc, lớp đọc thầm- HS nêu cầu phần a, b- HS quan sát tranh, trả lời:+Hình vuông+8 Hình tam giác+ Gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa lấy dấu gấp sau đó mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu HS nhận xét-HS lắng nghe-HS làm việc cá nhân-1 HS thưc hiện trước lớpHs nhận xét-HS đưa kết quả thảo luận nhómHS nhận xét-HS xếp hình trong nhóm 3-Đại diện các nhóm lên trình bày sản phẩm nhóm -HS nêu theo cảm nhậnHS nhận xét |
| **Bài 4 (trang 91)*****Mục tiêu:*** *Thực hành xếp hình tứ giác từ các vật dụng.*-Hoạt động nhóm 2 xếp hình | -Yêu cầu HS đọc đề bài- Bài toán yêu cầu gì?- GV hỏi định hướng:+Hình tứ giác có đặc điểm gì?+Có thể dùng đồ vật nào để xếp hình?-GV cho HS thảo luận nhóm 2 xếp hình trên bàn-GV quan sát giúp đỡ-GV cho HS trình bày trước lớp-GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc, lớp đọc thầm- Xếp đồ vật thành hình tứ giác-HS trả lời:+Có 4 cạnh+Bút chì, bút mực, bút màu, thước kẻ, que tínhHS nhận xét, bổ sung- HS xếp hình nhóm 2-Các nhóm lên xếp hìnhHS nhận xét, bổ sung |
| 6’ | **3. Vận dụng** **Bài 5 (trang 91)*****Mục tiêu:*** *Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định* | -Yêu cầu HS đọc đề bài- Bài toán yêu cầu gì?- GV cho HS quan sát bảng 1 và hỏi:+Trong bảng có những hình nào?+Các hình xếp theo quy luật nào? -GV chốt, hướng dẫn HS vân dụng quy luật để tìm hình còn thiếu trong bảng 2- YC HS thảo luận nhóm 4 tìm các hình còn thiếu, vẽ vào phiếu học tập-GV cho HS trình bày trước lớp- Nhận xét, đánh giá, khen,….chốt bài. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm- HS trả lời: tìm các hình còn thiếu-HS trả lời:+tròn, vuông, tam giác+Trong mỗi hàng, mỗi cột có đủ 3 loại hình-HS lắng nghe-HS thảo luận tìm hình còn thiếu rồi điền kết quả phiếu học tập.-2-3nhóm trình bày Lớp QS, nhận xét…. |
| 4’ | **4. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …*Giáo viên: …….**Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠYMôn: Toán – Tuần 16*Ngày …..… tháng …… năm …………..* |

**Bài 46: LUYỆN TẬP CHUNG**

**Tiết 78: Luyện tập chung**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

 - Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Luyện tập quan sát, phân tích hình để nêu được tên gọi, nhận ra các điểm thẳng hàng, cách thực hiện lắp ghép hình

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa để HS thực hành xếp hình, thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Khởi động:** ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi nhận diện hình - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc.- HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **2.Thực hành, luyện tập****Bài 1 (trang 92)*****Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật.* **KQ:** *hình 1,5,7,8,10* | -Yêu cầu HS đọc yc.- Bài 1 yêu cầu gì?- GV YC HS nêu đặc điểm hình tứ giác- GV YC HS quan sát và tìm các hình tứ giác- GV cho HS chơi trò chơi Tiếp sức tìm hình tứ giác:2 đội tìm hình tứ giác trong hình gắn trên bảng. Đội nào tìm đúng nhiều hình hơn là thắng.-GV điều hành trò chơi- Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm- HS nêu- HS trả lờiHS nhận xét, bổ sung-Hs làm cá nhân, nhận diện trong SGK- Nghe phổ biến luật chơi-2 đội, mỗi đội 3 HS thi tìm hình tứ giácHS cổ vũ, nhận xét |
| **Bài 2 (trang 92)*****Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm đường thẳng, các điểm thẳng hàng để kiểm chứng 3 điểm thẳng hàng***-KQ:** *Những bộ ba điểm thẳng hàng.**B, O, A; A, E, C;* *B, C, D; O, E, D.* | - Cho HS đọc YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:+Đọc tên các điểm trong bài+Thế nào là 3 điểm thẳng hàng?+Làm gì để kiểm tra 3 điểm thẳng hàng?+Cho 1 HS lên bảng kiểm tra 1 bộ 3 điểm thẳng hàng-GV nhận xét, chốt- GV cho HS thảo luận nhóm 4 tìm 3 điểm thẳng hàng-GV cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.-GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm -HS trả lời: tìm ba điểm thẳng hàng.-HS quan sát quy trình và trả lời: +A,B,C,D,E,O.+Nằm trên 1 đường thẳng+ Dùng thước thẳng để kiểm tra những bộ ba điểm thẳng hàng+1 HS thực hiệnHS nhận xét, bổ sung- HS thảo luận nhóm đôi tìm bộ 3 điểm thẳng hàng.- Đại diện các nhóm lên trình bàyHS nhận xét |
| **Bài 3 (trang 92)*****Mục tiêu:*** *Ôn luyện về đoạn thẳng, đường gấp khúc, tính độ dài đường gấp khúc, thực hành đo đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng.***Cách vẽ:** **+***Đánh dáu điểm M**+Đặt vạch 0 của thước kẻ trùng diểm M**+Đánh dấu điểm N trùng vạch số 8 của thước kẻ**+Kẻ nối 2 điểm M và N* | - Cho HS đọc YC- GV cho HS nêu YC phần a- GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:+Đọc tên đường gấp khúc trong bài+Đường gấp khúc đã cho có mấy đoạn thẳng?+Nêu cách tính độ dài đường gấp khúc?+Nêu cách đo đoạn thẳng, thực hiện đo trên bảng.-GV nhận xét, chốt- GV cho HS thảo luận nhóm 2 đo độ dài các cạnh và tính độ dài đường gấp khúc vào phiếu học tập-GV cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.-GV nhận xét, chốt- GV cho HS nêu YC phần b-GV cho HS nêu cách vẽ đoạn thẳng.-GV YC HS vẽ đoạn thẳng vào vở-GV chiếu vở, cho HS nêu cách vẽ | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm -HS trả lời -HS quan sát quy trình và trả lời: +ABCD+3 đoạn thẳng+ Tính tổng độ dài các đoạn thẳng.+Hs nêu, 1 HS thực hiệnĐo trên bảngHS nhận xét, bổ sung- HS thảo luận nhóm đôi làm vào phiếu học tập .- Đại diện các nhóm lên trình bàyHS nhận xét-Hs nêu: vẽ đoạn MN dài 8cm-Hs trả lời-Hs làm bài cá nhân vào vở-HS trình bày cách làmHS nhận xét |
| 3’ | **3. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …*Giáo viên: …….**Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠYMôn: Toán – Tuần 16*Ngày …..… tháng …… năm …………..* |

**Bài 46: LUYỆN TẬP CHUNG**

**Tiết 79: Luyện tập chung**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

 - Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Luyện tập quan sát, phân tích hình để nêu được tên gọi, nhận ra các điểm thẳng hàng, cách thực hiện lắp ghép hình

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa để HS thực hành xếp hình, thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Khởi động:** ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi nhận diện hình - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc.- HS lắng nghe, ghi vở |
| 17’ | **2.Thực hành, luyện tập****Bài 4 (trang 93)*****Mục tiêu:*** *Ôn luyện về đoạn thẳng, đường gấp khúc, ước lượng và so sánh độ dài đường gấp khúc.***KQ:** *hình 1,5,7,8,10* | -Yêu cầu HS đọc yc.- Bài 4 yêu cầu gì?- GV YC HS quan sát hình SGK và hỏi:+Cho HS lên chỉ đường gấp khúc. Mỗi đường gấp khúc gồm mấy đoạn thẳng?+Để so sánh độ dài 2 đường gấp khúc phải làm gì?+Nêu cách tính độ dài đường gấp khúc?- GV cho HS thảo luận nhóm đôi so sánh độ dài 2 đường gấp khúc-GV cho HS trình bày trước lớp, đưa câu hỏi khai thác+Làm thế nào để biết độ dài các đoạn thẳng?Độ dài đường gấp khúc?- Nhận xét đánh giá và kết luận, tuyên dương HS | - 1HS đọc, lớp đọc thầm- HS nêu- HS quan sát, trả lời:+2 HS lên bảng chỉ và trả lời+Tính độ dài đường gấp khúc+Tính tổng độ dài các đoạn thẳng- HS thảo luận nhóm tính và so sánh độ dài các đoạn thẳng- 2-3 nhóm trình bày và trả lời câu hỏi+ Dựa vào số ô vuông để xác định được độ dài của mỗi quãng đường từ đó so sánh được độ dài hai quãng đường.HS nhận xét, bổ sung |
| 10’ | **3. Vận dụng** **Bài 5 (trang 93)*****Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật, hình vuông. Vận dụng đặc điểm các hình đó để ghép thành các hình.* | -Yêu cầu HS đọc đề bài- Bài toán yêu cầu gì?- GV cho HS quan sát hình và hỏi:+Bài cho những hình nào?+Cần xếp thành những hình nào? - YC HS thảo luận nhóm 4 xem xếp được và không xếp được hình nào-GV cho HS trình bày trước lớp- Nhận xét, đánh giá, khen, chốt bài. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm- HS trả lời.-HS quan sát, trả lời:+1 vuông, 2 tam giác+Chữ nhật, vuông, tam giác-HS thảo luận tìm hình có thể xếp, hình không thể xếp.-2-3nhóm trình bày Lớp QS, nhận xét |
| 3’ | **4. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC …*Giáo viên: …….**Lớp: 2* | KẾ HOẠCH BÀI DẠYMôn: Toán – Tuần 16*Ngày …..… tháng …… năm …………..* |

**Bài 47: ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20**

**Tiết 80: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ trong phạm vi 20

- Luyện tập quan sát phép tính, tính toán, so sánh kết quả.

- Vận dụng các phép tính vào giải toán, giải quyết tình huống thực tế

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học *(NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).**

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các thẻ số và thẻ phép tính để HS thực hiện bài tập 2

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Khởi động:** ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - GV cho HS chơi Ai nhanh Ai đúng giơ thẻ chọn đáp án- GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi trò chơi các phép tính cộng , trừ các số trong phạm vi 20.- HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **2.Thực hành, luyện tập****Bài 1 (trang 94)*****Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng tính nhẩm*  | -Yêu cầu HS đọc yc.- Bài 1 yêu cầu gì?- GV YC HS nối tiếp nhau tính nhẩm nêu kết quả phép tính bằng trò chơi truyền điện- GV YC HS nêu cách tính nhẩm- Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm- HS nêu- Thực hiện tính bằng trò chơi truyền điệnHs nhận xét |
| **Bài 2 (trang 92) Tìm về đúng nhà*****Mục tiêu:*** *Luyện tập cộng trừ trong phạm vi 20*   | - Cho HS đọc đề bài.- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:+Bài có những con vật nào?+Mỗi con vật có kèm thông tin gì?+Làm thế nào tìm đường về nhà cho gà con?-GV nhận xét, chốt- GV cho HS làm việc cá nhân vào phiếu-GV cho HS chơi trò chơi Tìm về đúng nhà: 3 đội chơi chọn thẻ gà con về với mẹ-GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm -HS trả lời: tìm ba điểm thẳng hàng.-HS quan sát quy trình và trả lời: +3 Gà mẹ và gà con+Gà con có phép tính, gà mẹ là kết quả+Tìm kế quả mỗi phép tính của gà con và đưa gà con về với gà mẹ có kết quả đúngHS nhận xét, bổ sung- HS làm bài vào phiếu- 3 đội chơi, mỗi đội có 3 học sinhHS cổ vũ, nhận xét |
| **Bài 3 (trang 94)*****Mục tiêu:*** *Luyện tập cộng trừ trong phạm vi 20***Kết quả:** **+***8+8 > 8+5**+9+7 = 7+9**+14-6 > 14-7**+17-8 > 18-7* | - Cho HS đọc đề bài- GV cho HS nêu YC bài- GV hỏi: Để điền được dấu đúng phải làm gì?-GV nhận xét, chốt- GV cho HS thảo luận nhóm 2 tính, so sánh kết quả và điền dấu-GV cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.+ Khi so sánh 8+8 và 8+5 ngoài so sánh kết quả còn cách làm nào khác?-GV nhận xét, chốt, tuyên dương HS | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm -HS trả lời -HS trả lời: tính và so sánh kết quảHS nhận xét, bổ sung- HS thảo luận nhóm đôi làm vào phiếu học tập .- Đại diện các nhóm lên trình bày+So sánh thành phần của phép tính khi 2 phép tính có 1 thành phần giống nhau, khi đổi chỗ các số hạngHS nhận xét |
| 3’ | **3. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….